

Số: 56/QĐ-VKSTC

Hà Nội, ngày 18 tháng 9 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Về việc tặng Bằng khen của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao

VIỆN TRƯỞNG VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỐI CAO

Căn cứ Luật Tổ chức Viện kiểm sát nhân dân năm 2014;

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022;

Căn cứ Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 01/2019/TT-VKSTC ngày 14/5/2019, Thông tư số 01/2020/TT-VKSTC ngày 15/12/2020 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao quy định về công tác thi đua, khen thưởng trong ngành Kiểm sát nhân dân;

Xét đề nghị của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ngành Kiểm sát nhân dân.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tặng Bằng khen của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao cho 49 tập thể và 136 cá nhân trong ngành Kiểm sát nhân dân đã có thành tích xuất sắc trong Phong trào thi đua “Đẩy mạnh phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí” (có danh sách kèm theo).

Điều 2. Tiền thưởng cho các tập thể và cá nhân được tặng Bằng khen tại Điều 1 theo quy định hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Vụ trưởng Vụ Thi đua - Khen thưởng, Cục trưởng Cục Kế hoạch - Tài chính Viện kiểm sát nhân dân tối cao, các tập thể và cá nhân có tên tại Điều 1 thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cổng thông tin điện tử VKSND tối cao (để đăng tải);
- Lưu: VT, V16.

VIỆN TRƯỞNG

(Đã ký)

Nguyễn Huy Tiến

PHỤ LỤC
TIỀN THƯỞNG CHO CÁC TẬP THỂ VÀ CÁ NHÂN ĐƯỢC TẶNG BẰNG KHEN
CỦA VIỆN TRƯỞNG VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỐI CAO
Đã có thành tích xuất sắc trong Phong trào thi đua “Đẩy mạnh phát triển
kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí”
(Kèm theo Quyết định số 56/QĐ-VKSTC ngày 18 tháng 9 năm 2024
của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao)

1. Tiền thưởng cho mỗi tập thể được Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao tặng Bằng khen là 7.020.000 đồng (Bảy triệu không trăm hai mươi nghìn đồng chẵn).

2. Tiền thưởng cho mỗi cá nhân được Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao tặng Bằng khen là 3.510.000 đồng (Ba triệu năm trăm mười nghìn đồng chẵn)/.

DANH SÁCH
TẬP THỂ CÁC ĐƠN VỊ THUỘC VKSND TỐI CAO
ĐƯỢC VIỆN TRƯỞNG VKSND TỐI CAO TẶNG BẰNG KHEN
Phong trào thi đua “Đẩy mạnh phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại;
thực hành tiết kiệm, chống lãng phí” năm 2024
(Kèm theo Quyết định số 56/QĐ-VKSTC ngày 18 tháng 9 năm 2024
của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao)

VỤ THỰC HÀNH QUYỀN CÔNG TỐ VÀ KIỂM SÁT ĐIỀU TRA ÁN
TRẬT TỰ XÃ HỘI

1. Phòng Tham mưu, tổng hợp, Vụ Thực hành quyền công tố và kiểm sát điều tra án trật tự xã hội

VỤ THỰC HÀNH QUYỀN CÔNG TỐ VÀ KIỂM SÁT XÉT XỬ HÌNH SỰ

2. Phòng Quản lý chỉ đạo, hướng dẫn về công tác bồi thường Nhà nước trong hoạt động tố tụng hình sự, Vụ Thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử hình sự

VĂN PHÒNG VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỐI CAO

3. Phòng Tài vụ, Văn phòng Viện kiểm sát nhân dân tối cao

CỤC KẾ HOẠCH – TÀI CHÍNH

4. Phòng Tham mưu - tổng hợp, Cục Kế hoạch – Tài chính

TRƯỜNG ĐẠI HỌC KIỂM SÁT HÀ NỘI

5. Phòng Tài vụ, Trường Đại học Kiểm sát Hà Nội./.

DANH SÁCH
TẬP THỂ CÁC ĐƠN VỊ THUỘC VKSND CẤP CAO
ĐƯỢC VIỆN TRƯỞNG VKSND TỐI CAO TẶNG BẰNG KHEN
Phong trào thi đua “Đẩy mạnh phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại;
thực hành tiết kiệm, chống lãng phí” năm 2024
(Kèm theo Quyết định số 56/QĐ-VKSTC ngày 18 tháng 9 năm 2024
của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao)

VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

1. Phòng Hành chính, quản trị và tài vụ, Văn phòng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội

VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

2. Viện kiểm sát việc giải quyết các vụ việc kinh doanh, thương mại, lao động và những việc khác theo quy định pháp luật, Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng

VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

3. Văn phòng, Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh./.

DANH SÁCH
TẬP THỂ CÁC ĐƠN VỊ THUỘC VKSND CẤP TỈNH
ĐƯỢC VIỆN TRƯỞNG VKSND TỐI CAO TẶNG BẰNG KHEN
Phong trào thi đua “Đẩy mạnh phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại;
thực hành tiết kiệm, chống lãng phí” năm 2024
(Kèm theo Quyết định số 56/QĐ-VKSTC ngày 18 tháng 9 năm 2024
của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao)

VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

1. Phòng Kiểm sát giải quyết các vụ, việc dân sự, hôn nhân và gia đình, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội
2. Phòng Kiểm sát và giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo trong hoạt động tư pháp, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội
3. Văn phòng tổng hợp, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội
4. Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội

VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

5. Văn phòng tổng hợp, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh
6. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh

VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỈNH HÀ GIANG

7. Văn phòng tổng hợp, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Giang

VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN

8. Thanh tra - Kiểm sát và giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo trong hoạt động tư pháp, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Kạn

VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN

9. Văn phòng tổng hợp, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên

VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH

10. Văn phòng tổng hợp, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định
11. Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định

VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

12. Viện kiểm sát nhân dân huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An

VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH

13. Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh

VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH

14. Văn phòng tổng hợp, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình

VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

15. Văn phòng tổng hợp, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế

VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN

16. Văn phòng tổng hợp, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận

VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

17. Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk

VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

18. Văn phòng tổng hợp, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng

VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC

19. Văn phòng tổng hợp, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước

20. Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước

VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP

21. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp

VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỈNH BẠC LIÊU

22. Văn phòng tổng hợp, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu

VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN

23. Viện kiểm sát nhân dân huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên

VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU

24. Văn phòng tổng hợp, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu

VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA

25. Văn phòng tổng hợp, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La

VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI

26. Văn phòng tổng hợp, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai

27. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai

VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

28. Viện kiểm sát nhân dân huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng

29. Viện kiểm sát nhân dân quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng

30. Viện kiểm sát nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng

VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH

31. Văn phòng tổng hợp, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh

VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH

32. Văn phòng tổng hợp, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh

33. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh

VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH

34. Văn phòng tổng hợp Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình

VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM

35. Viện kiểm sát nhân dân huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam

VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH

36. Văn phòng tổng hợp, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định

VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN

37. Văn phòng tổng hợp, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Yên

VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

38. Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

39. Văn phòng tổng hợp, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai

VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỈNH LONG AN

40. Văn phòng tổng hợp, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An

VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG

41. Văn phòng tổng hợp Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang./.

DANH SÁCH
CÁ NHÂN CÁC ĐƠN VỊ THUỘC VKSND TỐI CAO
ĐƯỢC VIỆN TRƯỞNG VKSND TỐI CAO TẶNG BẰNG KHEN
Phong trào thi đua “Đẩy mạnh phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại;
thực hành tiết kiệm, chống lãng phí” năm 2024
(Kèm theo Quyết định số 56/QĐ-VKSTC ngày 18 tháng 9 năm 2024
của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao)

THANH TRA VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỐI CAO

- Hoàng Văn Nhã Chuyên viên, Thanh tra Viện kiểm sát nhân dân tối cao

VĂN PHÒNG VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỐI CAO

- Trần Thị Hiếu Kế toán trưởng, Đại diện Văn phòng Viện kiểm sát nhân dân tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh

TRƯỜNG ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG NGHIỆP VỤ KIỂM SÁT TẠI
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Phan Thị Hương Nhân viên, Trường Đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ kiểm sát tại Thành phố Hồ Chí Minh

BẢO BẢO VỆ PHÁP LUẬT

- Trần Thị Phượng Trưởng phòng Trị sự - Hành chính, Bảo Bảo vệ pháp luật
- Trần Thị Ngọc Kế toán trưởng, Bảo Bảo vệ pháp luật./.

DANH SÁCH
CÁ NHÂN CÁC ĐƠN VỊ THUỘC VKSND CẤP CAO
ĐƯỢC VIỆN TRƯỞNG VKSND TỐI CAO TẶNG BẰNG KHEN
Phong trào thi đua “Đẩy mạnh phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại;
thực hành tiết kiệm, chống lãng phí” năm 2024
(Kèm theo Quyết định số 56/QĐ-VKSTC ngày 18 tháng 9 năm 2024
của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao)

VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

- Tăng Thị Thu Bắc Phó Chánh Văn phòng, Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội
- Hà Duy Thảo Trưởng phòng Hành chính, quản trị và tại vụ, Văn phòng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội
- Phạm Thị Hồng Nga Kế toán trưởng, Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội
- Phạm Minh Huấn Trưởng phòng Tham mưu tổng hợp, Thống kê và Công nghệ thông tin, Văn phòng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội

VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

- Nguyễn Văn Chiến Phó Viện trưởng, Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng
- Đặng Thùy Linh Kiểm tra viên chính, Viện 4, Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng

VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Nguyễn Hoàng Anh Kiểm sát viên sơ cấp, Viện kiểm sát nhân dân cấp cao thành phố Hồ Chí Minh;
- Cù Thị Anh Kiểm sát viên sơ cấp, Viện kiểm sát nhân dân cấp cao thành phố Hồ Chí Minh;
- Hoàng Thị Lan Phương Kế toán viên, Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh./.

DANH SÁCH
CÁ NHÂN CÁC ĐƠN VỊ THUỘC VKSND CẤP TỈNH
ĐƯỢC VIỆN TRƯỞNG VKSND TỐI CAO TẶNG BẰNG KHEN
Phong trào thi đua “Đẩy mạnh phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại;
thực hành tiết kiệm, chống lãng phí” năm 2024
(Kèm theo Quyết định số 56/QĐ-VKSTC ngày 18 tháng 9 năm 2024
của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao)

VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Nguyễn Thanh Sơn Phó Viện trưởng, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội
- Nguyễn Thị Vân Hồng Phó Trưởng phòng Thực hành quyền công tố, kiểm sát điều tra, kiểm sát xét xử sơ thẩm án hình sự về trật tự xã hội, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội
- Nguyễn Triệu Như Thương Trưởng phòng Kiểm sát và giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo trong hoạt động tư pháp
- Phan Việt Dũng Kiểm tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội
- Nguyễn Văn Định Chánh Văn phòng, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội
- Nguyễn Quân Quốc Kỹ sư, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội
- Phạm Thị Ngát Phó Chánh Thanh tra, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội
- Trần Thị Bảy Phó Viện trưởng, Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội
- Đặng Thị Thu Hiền Phó Viện trưởng, Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
- Trần Mạnh Hà Phó Viện trưởng, Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
- Đỗ Kiến Trúc Phó Viện trưởng, Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
- Dương Anh Tuấn Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
- Nguyễn Duy Hùng Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

14. Nguyễn Thị Thanh An Kế toán, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội
15. Nguyễn Như Nghiêm Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội
16. Vương Thị Thanh Hà Phó Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội
17. Trần Chí Thành Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội
18. Nguyễn Quang Hòa Phó Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội
19. Đỗ Thị Hoa Kế toán, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội
20. Phạm Thị Loan Phó Viện trưởng, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội
21. Triệu Tiến Dũng Phó Viện trưởng, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội
22. Trần Thị Minh Nguyệt Kiểm tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội
23. Nguyễn Văn Thuật Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội

VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

24. Nguyễn Văn Tấn Phó Viện trưởng, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh

VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỈNH HÀ GIANG

25. Hà Thị Sinh Kế toán trưởng, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Giang
26. Hoàng Thị Huyền Trang Kế toán, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quang Bình, tỉnh Hà Giang

VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

27. Mai Thị Thủy Phụ trách Kế toán, Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên

VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỈNH HÒA BÌNH

28. Trần Thị Hằng Nga Kế toán, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hoà Bình
29. Phạm Văn Thanh Phụ trách kế toán, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đà Bắc, tỉnh Hòa Bình

VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG

30. Nguyễn Thị Quyên Kế toán, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang
31. Dương Văn Tùng Kế toán, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang

VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ

32. Trần Thị Tường Chinh Kế toán, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ
33. Nguyễn Văn Thanh Kế toán, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ

VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỈNH VINH PHÚC

34. Nguyễn Chí Thọ Phó Chánh Văn phòng, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc

VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN

35. Đặng Quang Thắng Phó Chánh Văn phòng, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên

VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH

36. Trần Văn Dũng Kế toán trưởng, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định
37. Nguyễn Thu Hương Viện trưởng, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định
38. Vũ Thị Thanh Hương Phó Viện trưởng, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định

VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

39. Hoàng Thị Phương Hoa Kế toán viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An, tỉnh Nghệ An
40. Nguyễn Thị Hoa Lý Kế toán viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An
41. Nguyễn Thị Trà Kế toán viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An

VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH

42. Nguyễn Thị Nga Kế toán, Viện kiểm sát nhân dân huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh

VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ

43. Nguyễn Thị Thu Hương Phó Chánh Văn phòng, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị

VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

44. Lương Thị Thanh Thủy Phó Chánh Văn phòng, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế.

VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN

45. Sử Thị Hoa Kế toán trưởng, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận

VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN

46. Nguyễn Thị Phương Thúy Kế toán, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận

VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI

47. Phan Thị Bích Nga Kế toán trưởng, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai

VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

48. Phạm Thị Thắm Phụ trách Kế toán, Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Bông, tỉnh Đắk Lắk
49. Nguyễn Thị Thuyền Phụ trách Kế toán, Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk
50. Nguyễn Thị Trang Phụ trách Kế toán, Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk
51. Nguyễn Thị Kim Anh Phụ trách Kế toán, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea H'leo, tỉnh Đắk Lắk
52. Lê Viêt Hùng Viện trưởng, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk

VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

53. Nguyễn Thị Rin Khơ Kế toán viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jut, tỉnh Đắk Nông

VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

54. Nguyễn Thị Nhung Kế toán, Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng

VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC

55. Nguyễn Thị Mai Hương Kế toán trưởng, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước

VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỈNH BẾN TRE

56. Võ Thị Kim Ngân Kế toán viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre
57. Nguyễn Văn Sang Kế toán viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỏ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre

VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG

58. Trần Thanh Hùng Phó Viện trưởng, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long
59. Nguyễn Hồng Nhung Kế toán trưởng, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long
60. Trần Nguyễn Thúy Hằng Kế toán, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long

VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP

61. Nguyễn Khánh Dur Kế toán, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp
62. Nguyễn Phương Loan Kế toán, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp

VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

63. Đặng Du Phương Viện trưởng, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau
64. Nguyễn Thị Hiền Trưởng phòng Tổ chức cán bộ, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau
65. Dương Trung Nhất Kế toán trưởng, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau.
66. Võ Hoàng Ân Kế toán, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau

VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

67. Phan Thị Diễm Trinh Kế toán trưởng, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang

VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG

68. Nguyễn Văn Nghĩa Kế toán trưởng, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang
69. Huỳnh Minh Khởi Viện trưởng, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang
70. Trần Ngọc Phương Kế toán, Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang
71. Nguyễn Thị Kim Ngân Kế toán, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Thuận, tỉnh Kiên Giang

VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN

72. Nguyễn Thị Thu Hà Kế toán viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên
73. Đồng Xuân Sỹ Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện

Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên

VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU

74. Nguyễn Văn Cường Phó Chánh Văn phòng tổng hợp, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu
75. Trần Thị Thùy Kế toán, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu
76. Nguyễn Thị Gấm Kế toán, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu
77. Trần Thị Kim Liên Kế toán, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu
78. Vàng Thị Hương Kế toán, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu

VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA

79. Nguyễn Xuân Thiết Kế toán trưởng, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La
80. Điêu Thị Thanh Kế toán, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Nhai, tỉnh Sơn La
81. Nguyễn Văn Phúc Kế toán, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La

VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI

82. Vũ Tuấn Thịnh Phó Chánh văn phòng tổng hợp, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai
83. Nguyễn Thị Dung Kế toán trưởng, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai
84. Ma Thị Thủy Kế toán, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai
85. Nguyễn Thị Hòa Kế toán, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai

VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỈNH YÊN BÁI

86. Trần Thị Tình Kế toán viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái
87. Nguyễn Thị Huyền Trang Kế toán viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái
88. Hà Thị Tâm Kế toán viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái

VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

89. Cao Lâm Khánh Trưởng phòng, Phòng Tổ chức - cán bộ, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng

90. Phạm Thị Hồng Thúy Viện trưởng, Viện kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng
91. Hoàng Quốc Thái Viện trưởng, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng
92. Nguyễn Công Hoàng Viện trưởng, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiến Thụy, thành phố Hải Phòng
93. Nguyễn Mạnh Cường Phó Viện trưởng, Viện kiểm sát nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng
94. Nguyễn Thị Lan Kế toán trưởng, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng
95. Nguyễn Thị Thu Hằng Kế toán, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng
96. Ngô Thị Lệ Kế toán, Viện kiểm sát nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng
97. Tô Việt Bảo Kiểm sát viên sơ cấp, Viện kiểm sát nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng

VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH

98. Lương Thị Cẩm Linh Kế toán, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh
99. Trần Việt Nga Kế toán, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh

VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH

100. Nguyễn Thị Lan Phó Viện trưởng, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh
101. Phạm Thị Điệp Phó Chánh Văn phòng, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh
102. Lê Thị Lệ Kế toán, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh
103. Lưu Hồng Anh Viện trưởng, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh
104. Nguyễn Thị Trang Liên Viện trưởng, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh

VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH

105. Nguyễn Anh Đức Phó Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình
106. Phạm Thị Thảo Kế toán viên Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình
107. Trần Thị Hòa Kế toán viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình

VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

108. Nguyễn Văn Quang Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng
109. Nguyễn Đức Thông Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM

110. Lê Hà Xuyên Kế toán viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam
111. Nguyễn Thị Xuân Hồng Kế toán, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam

VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

112. Nguyễn Thị Bích Thủy Viện trưởng, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi

VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH

113. Trần Văn Sang Viện trưởng, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định
114. Nguyễn Thành Cơ Phó Chánh Văn phòng - Kế toán trưởng, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định
115. Bạch Xuân Hoà Viện trưởng, Viện kiểm sát nhân dân thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định

VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN

116. Lê Trung Hưng Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Yên

VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

117. Giang Thị Thu Nguyệt Phó Chánh Văn phòng, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

118. Lê Nguyễn Thắng Phó Viện trưởng, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai
119. Bùi Anh Tuấn Kế toán, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

120. Đinh Huỳnh Nhung Kế toán, Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai

VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỈNH LONG AN

121. Trương Văn Nghị Viện trưởng, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An

VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG

122. Nguyễn Phú Liêm Kế toán viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang./.